

Phụ lục

**Dự toán chi tiết: Hỗ trợ giống Dứa Queen thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ
trên đất nông nghiệp kém hiệu quả sang cây trồng có giá trị kinh**

Quy mô: 03 ha. Địa điểm thực hiện: Thôn Long Hiệp, Long Thanh, C

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch U

TT	Nội dung thực hiện	Đvt	Số lượng	Đơn giá (tạm tính)	Thành tiền
A	Năm 2026 (Chi phí năm thứ nhất)				299.250.000
I	Chi phí Giống Dứa Queen		189.000		255.150.000
-	Trồng mới	cây	180.000	1.350	243.000.000
-	Trồng dặm	cây	9.000	1.350	12.150.000
II	Chi phí tham quan, học tập kinh nghiệm tại phường Kontum (02 ngày)				35.100.000
1	Thuê xe 16 chỗ (01 xe)	ngày	02	4.000.000	8.000.000
2	Thuê xe (07 chỗ x 02 xe)	ngày	02	3.100.000	12.400.000
3	Phụ cấp tiền ăn cho người không hưởng lương NSNN	người/ngày	15	150.000	2.250.000
4	Phụ cấp lưu trú cho người hưởng lương NSNN	người/ngày	12	250.000	3.000.000
5	Khoán thuê phòng nghỉ	người/ngày	27	350.000	9.450.000
III	Chi phí tập huấn (Thời gian: 01 ngày/ 01 lớp. Số lượng đại biểu tham dự: 25 người)				5.700.000
1	Hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương từ NSNN tham dự tập huấn	Người/ngày	25	100.000	2.500.000
2	Nước uống cho đại biểu	Người/ngày	25	20.000	500.000
3	Tài liệu, văn Phòng phẩm	Người/lần	25	20.000	500.000

4	Tiền báo cáo viên	Người/ngày	01	1.200.000	1.200.000
5	In phong tập huấn	cái	01	1.000.000	1.000.000
IV	Chi phí khác				3.300.000
1	Chi phí thẩm định giá	trọn gói	01	3.300.000	3.300.000
B	Năm 2027 (Chi phí năm thứ 2)				6.300.000
	Chi phí hội nghị tổng kết (Thời gian: 01 ngày/01 lớp; Số lượng đại biểu tham dự: 20 người)				6.300.000
1	Hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương từ NSNN tham dự hội nghị tổng kết	Người/ngày	20	150.000	3.000.000
2	Nước uống cho đại biểu	Người/ngày	20	40.000	800.000
3	Tài liệu, văn Phòng phẩm	Người/lần	20	30.000	600.000
4	Tiền báo cáo viên	Người/ngày	01	1.200.000	1.200.000
5	In phong hội nghị tổng kết	cái	01	700.000	700.000
Tổng kinh phí thực hiện (A+B)					305.550.000

Bảng chữ: Ba trăm lẻ năm triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng

cầu cây trồng
tế

à Xen.

UBND xã Minh Long)

Đvt: đồng

Căn cứ lập dự toán
Áp dụng định mức theo Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi và theo Chứng thư Thẩm định giá số 233/2026/173/CT-MKT ngày 15/7/2026
Chi theo thực tế
Áp dụng theo Nghị Quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 24/10/2025
Áp dụng theo Nghị Quyết số 57/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026

<i>Nghị quyết 12/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026</i>
<i>Chi theo thực tế</i>
<i>Chi theo thực tế</i>
<i>Áp dụng theo Nghị Quyết số 57/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026</i>
<i>Nghị quyết 12/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026</i>
<i>Chi theo thực tế</i>
<i>ig./</i>